

Số: **25/2023/QĐST-HNGĐ**.

Kim Động, ngày 25 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG – TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 26/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2023, về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn,

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Đào Thị H, sinh năm 1979. Nơi cư trú: thôn Thổ Cầu, xã Nghĩa Dân, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên;

- Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1976. Nơi cư trú: thôn Thổ Cầu, xã Nghĩa Dân, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên;

* Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: cháu Nguyễn Đức Tuấn K, sinh ngày 24/10/2005. Nơi cư trú: thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện theo pháp luật cho cháu K: chị Đào Thị H và anh Nguyễn Đức H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của chị Đào Thị H và anh Nguyễn Đức H trong đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con sau ly hôn và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17/4/2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ vợ chồng: chị Đào Thị H và anh Nguyễn Đức H đều nhất trí thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: chị H và anh H có 02 con chung là cháu Nguyễn Đức A, sinh ngày 12/3/1998 và cháu Nguyễn Đức Tuấn K, sinh ngày 24/10/2005. Chị H và anh H thỏa thuận, hiện nay cháu A đã thành niên, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết; còn cháu K, giao chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu K đến khi thành niên (đủ 18 tuổi), anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung; công nợ; công sức; ruộng canh tác: chị H và anh H đều tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: chị Đào Thị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002766 ngày 04/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động. Chị H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

- Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Oanh